

Số: C /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2013

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG

CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 10

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần Sông Đà 10 diễn ra từ 7h 30 phút -:- 11h 30 phút ngày tháng năm 2013 tại Hội trường Công ty CP Sông Đà 10, tầng 10 khu B tòa nhà HH4 Sông Đà Holdings đường Phạm Hùng - Mễ Trì - Từ Liêm - Hà Nội.

Tham dự đại hội có cổ đông và đại diện được uỷ quyền; chiếm số lượng cổ phần có quyền biểu quyết là cổ phần tương ứng % vốn điều lệ Công ty.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP SÔNG ĐÀ 10

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện KHSXKD năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013 với những chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

1) Kết quả SXKD năm 2012:

- a) Tổng giá trị SXKD thực hiện: 1.186,074/1.048,4 tỷ đồng, đạt 113,1% KH năm.
 - Giá trị kinh doanh xây lắp: 1.134,7/973,4 tỷ đồng, đạt 116,6% KH năm.
 - Giá trị kinh doanh ngoài xây lắp: 51,37/75 tỷ đồng, đạt 68,5% KH năm.
- b) Doanh số thực hiện: 1.387,080/1.247,520 tỷ đồng, đạt 111,2% KH năm.
- c) Doanh thu thực hiện: 1.271,193/1.134,109 tỷ đồng, đạt 112,1% KH năm.
- d) Nộp ngân sách thực hiện: 82,035 /84,654 tỷ đồng, đạt 98,1% KH năm.
- e) Lợi nhuận trước thuế thực hiện: 119,726/113,411 tỷ đồng, đạt 105,6% KH năm.
- g) Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu thực hiện: 9,4%/10%, đạt 94% KH năm.
- k) Thu nhập bình quân CBCNV đạt: 9,08/8,58 triệu đồng/tháng, đạt 105,8% KH năm.
- m) Giá trị đầu tư: 0 đồng.

2) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013:

- a) Tổng giá trị SXKD: 872,800 tỷ đồng.
 - Giá trị kinh doanh xây lắp: 831,11 tỷ đồng.
 - Giá trị kinh doanh ngoài xây lắp: 41,7 tỷ đồng.
- b) Doanh số: 1.032,813 tỷ đồng.
- c) Doanh thu: 938,920 tỷ đồng.
- d) Nộp ngân sách: 60,135 tỷ đồng.
- e) Lợi nhuận trước thuế: 80,750 tỷ đồng.
 - Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu: 8,6%.
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ: 30,4%.
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu: 13,3%.

g) Vốn chủ sở hữu: 530,492 tỷ đồng.

h) Vốn điều lệ : 210,60 tỷ đồng.

i) Thu nhập bình quân CBCNV: 8,9 triệu đồng/tháng.

k) Tỷ lệ trả cổ tức năm 2013: 15%.

m) Kế hoạch đầu tư: 81,5 tỷ đồng.

- Dự án đầu tư mở rộng sản xuất mở rộng SXKD: 9,00 tỷ đồng. Góp vốn vào Công ty cổ phần đầu tư, khai thác mỏ và sản xuất vật liệu xây dựng Sông Đà 10 - Hà Nam là 9 tỷ đồng; cơ cấu vốn: Công ty CP Sông Đà 10 chiếm 60% và các thể nhân chiếm 40%.

- Đầu tư nâng cao năng lực thi công: 72,5 tỷ đồng.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt% số cổ phần hiện diện

Điều 2: Thông qua báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 được thực hiện bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt% số cổ phần hiện diện

Điều 3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt% số cổ phần hiện diện

Điều 4. Thông qua báo cáo kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 của Ban kiểm soát.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt% số cổ phần hiện diện

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	Tổng lợi nhuận thực hiện trước thuế	119.726.204.653
1	Lợi nhuận của SĐ10	104.787.399.909
2	Lợi ích đầu tư vào công ty con (Sông Đà 10.1)	12.095.185.100
3	Lợi ích đầu tư vào công ty liên kết (Sông Đà 10.9)	2.843.619.644
II	Lợi nhuận phân phối năm 2012	
1	Lợi nhuận thực hiện (chưa phân phối lợi ích tại Cty con, Cty liên kết)	104.787.399.909
2	Các khoản thu nhập từ hoạt động đầu tư không tính thuế	5.828.330.400
3	Các khoản chi phí loại trừ (phải tính thuế TNDN)	2.552.820.865
4	Tổng lợi nhuận chịu thuế (1-2+3)	101.511.890.374
4.1	- Thu nhập không được giảm thuế (thuế suất 25%)	11.370.229.654
4.2	- Thu nhập được giảm thuế (thuế suất 17,5%)	90.141.660.720
5	Thuế TNDN	25.377.972.593
5.1	Thuế TNDN phải nộp	18.617.348.039
5.2	Thuế TNDN được giảm bổ sung quỹ ĐTPT.	6.760.624.554

6	Lợi nhuận còn lại phân phối vào các quỹ (= 1-5)	79.409.427.316
6.1	Thù lao của thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách.	348.000.000
6.2	Quỹ dự phòng tài chính 5% LNST (= 6*5%)	3.970.471.366
6.3	Quỹ đầu tư phát triển (Tổng số tăng quỹ ĐTPT là 35.502.637.773 đồng)	28.742.013.219
6.4	Quỹ khen thưởng phúc lợi	8.440.942.732
	- Số trích	7.940.942.732
	- Quỹ thưởng BQL, BDH.	500.000.000
6.5	Chia cổ tức 18% bằng tiền	37.908.000.000

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt % số cổ phần hiện diện

Điều 6. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012 và Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013:

6.1. Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2012:

- Tổng tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2012: 1.320.000.000 đồng.

Trong đó:

+ Lương cả năm của Chủ tịch HĐQT : 720.000.000 đồng.

+ Thù lao của TVHĐQT, Trưởng BKS : 8.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thù lao của thành viên BKS : 5.000.000 đồng/người/tháng.

- Lương, thù lao đã trả trong năm 2012: 650.000.000 đồng.

- Lương, thù lao còn phải trả: 670.000.000 đồng.

6.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2013:

- Tiền lương của chủ tịch HĐQT được xác định theo công thức:

$$TL_{\text{năm}} = \text{Lợi nhuận năm} \times 0,9\% \times H1 \times H2$$

Trong đó:

+ TL_{năm}: tiền lương được hưởng trong năm.

+ Lợi nhuận năm: Là tổng lợi nhuận trước thuế của Công ty (Bao gồm lợi nhuận của CTCP Sông Đà 10, cổ tức được chia, lợi ích tại các Công ty con, Công ty liên kết).

+ H1: Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch Doanh thu năm.

+ H2: Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch Sản lượng năm.

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT không quá 720.000.000 đồng/năm.

- Tiền thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát:

Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên kiểm soát được xác định theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận của Công ty với các mức sau:

* Nếu các chỉ tiêu như: Sản lượng, Doanh thu, Lợi nhuận thực hiện \geq 100% kế hoạch năm:

- Thành viên hội đồng quản trị, trưởng ban kiểm soát được hưởng thù lao là 8.000.000 đồng/tháng.

- Thành viên ban kiểm soát được hưởng thù lao là 5.000.000 đồng/tháng

* Nếu các chỉ tiêu: Sản lượng, Doanh thu, Lợi nhuận thực hiện < 100% kế hoạch năm:

- Thành viên Hội đồng quản trị, trưởng ban kiểm soát được hưởng thù lao là: 8.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x tỷ lệ hoàn thành KH năm.

- Thành viên Ban kiểm soát được hưởng thù lao là: 5.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x tỷ lệ hoàn thành KH năm.

Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị được tạm ứng hàng tháng với mức 35.000.000 đồng; Tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tạm ứng hàng quý bằng 90% mức tối đa được hưởng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính, sau khi có báo cáo tài chính đã được thanh tra hoặc kiểm toán.

Thời gian áp dụng kể từ 01/01/2013.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt % số cổ phần hiện diện

Điều 7. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013.

- Đơn vị kiểm toán: ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong số những đơn vị kiểm toán như sau:

+ Công ty TNHH kiểm toán và kế toán A&C.

+ Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP HCM (AISC).

+ Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

- Nội dung kiểm toán: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 và soát xét báo cáo bán niên.

- Phí kiểm toán: ủy quyền cho HĐQT quyết định.

- Địa điểm thực hiện: Tại đơn vị.

Biểu quyết chấp thuận với cổ phần, đạt % số cổ phần hiện diện

Điều 8. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS:

1) Đại hội đã miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ II đồng thời bầu bổ sung như sau:

a) Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với

- Lý do:

Biểu quyết: Chấp thuận với cổ phần, đạt % số cổ phần hiện diện.

Như vậy, không còn là thành viên HĐQT Công ty CP Sông Đà 10 kể từ ngày / /2013.

b) Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ II:

- Ông/bà trúng cử làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ II.

Biểu quyết: Chấp thuận với phiếu, đạt % số phiếu biểu quyết.

2) Đại hội đã miễn nhiệm 02 thành viên BKS nhiệm kỳ II đồng thời bầu bổ sung như sau:

a) Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS đối với

- Lý do:

Biểu quyết: Chấp thuận với cổ phần, đạt % số cổ phần hiện diện.

Như vậy, không còn là thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 10 kể từ ngày / /2013.

b) Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS đối với

- Lý do:

Biểu quyết: Chấp thuận với cổ phần, đạt % số cổ phần hiện diện.

Như vậy, không còn là thành viên BKS Công ty CP Sông Đà 10 kể từ ngày / /2013.

c) Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II:

- Ông/bà trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II.

Biểu quyết: Chấp thuận với phiếu, đạt % số phiếu biểu quyết.

- Ông/bà trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II.

Biểu quyết: Chấp thuận với phiếu, đạt % số phiếu biểu quyết.

Như vậy, ông/bà và ông/bà là thành viên BKS Công ty CP Sông Đà 10 kể từ ngày / /2013.

Điều 9. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (có Điều lệ sửa đổi kèm theo):

Biểu quyết: Chấp thuận với cổ phần, đạt % số cổ phần hiện diện.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban lãnh đạo Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình theo quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 10.

Nơi nhận:

- Như điều 10;
- Các cổ đông;
- Website Công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu VP, HĐQT.

T/M ĐHQĐ CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Ngọc Lan

ĐƠN ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ

(V/v đề cử để bầu thay thế người giữ chức vụ
thành viên HĐQT, BKS nhiệm kì II - Công ty CP Sông Đà 10)

Kính gửi: HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 10

Cổ đông/Nhóm cổ đông sau đây:

- 1) Họ và tên cổ đông :.....
- Số cổ phần sở hữu: :.....
- 2) Họ và tên cổ đông :.....
- Số cổ phần sở hữu: :.....
.....
- Số điện thoại liên hệ của cổ đông/nhóm cổ đông:

Đề cử/ứng cử để bầu thay thế người giữ chức vụ thành viên HĐQT/thành viên BKS (ghi rõ chức vụ được đề cử/ứng cử) nhiệm kì II của Công ty CP Sông Đà 10:

Họ và tên ứng viên:Sinh ngày:/...../.....

- Số CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

- Quê quán:

- Địa chỉ thường trú:

- Trình độ chuyên môn :.....

- Quá trình công tác:

- Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác:.....

Tôi/chúng tôi cam kết ứng viên được đề cử có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để đảm nhiệm chức vụ theo qui định của Điều lệ Công ty và pháp luật.

....., ngày..... tháng năm 2013

CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

- Cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Kèm theo Đơn đề cử, ứng cử các ứng viên phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu trúng cử.

- Quý vị cổ đông phải gửi hoặc Fax Đơn đề cử, cam kết của ứng viên đến Văn phòng Công ty trước ngày 10/4/2013 theo địa chỉ sau: Công ty cổ phần Sông Đà 10 - Tầng 10 khu B tòa nhà HH4 Sông Đà Holdings đường Phạm Hùng - Mễ Trì - Từ Liêm - Hà Nội.

Điện thoại: 04.37683998

Fax: 04.37683991/7.

Xin chân thành cảm ơn.